

**PHƯƠNG ÁN**

**Bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên**

**I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý**

**1. Sự cần thiết**

Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên có ý nghĩa rất quan trọng, giúp đơn vị nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức theo chuẩn của chức danh nghề nghiệp, làm cơ sở để sắp xếp bố trí viên chức giáo viên theo vị trí việc làm, tạo điều kiện để đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, hoạt động có hiệu quả.

**2. Cơ sở pháp lý**

- Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;
- Luật Giáo dục số: 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019
- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Nghị định số 17/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;
- Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức;
- Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;
- Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập;



- Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;

- Công văn số 971/BGDĐT- NGCBQLGD ngày 12/3/2021 về triển khai thực hiện mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các CSGD mầm non, phổ thông công lập;

### **3. Mục đích**

Nhằm rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ viên chức theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, làm cơ sở để bố trí, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng thăng hạng chức danh nghề nghiệp và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với viên chức giáo viên trong đơn vị.

### **4. Yêu cầu**

- Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên phải được thực hiện theo đúng quy định của Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan;

- Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên không kết hợp với việc nâng bậc lương;

- Việc bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên phải được công bố công khai để viên chức giáo viên trong đơn vị được biết để phối hợp thực hiện;

## **II. Nội dung**

### **1. Thực trạng đội ngũ viên chức**

#### **a. Về biên chế:**

- Tổng số biên chế được giao năm 2021: 2.604 người, trong đó: viên chức: 2.276 người; HĐLĐ theo NĐ 68 (bảo vệ): 182 người; HĐ định mức: 146 người.

- Tổng số viên chức, HĐLĐ theo NĐ 68 hiện có trong năm 2021: 2.421 người, trong đó: viên chức: 2.198 người; HĐLĐ theo NĐ 68 (bảo vệ): 168 người; HĐ định mức: 145 người.

b. Viên chức giáo viên hiện đang giữ chức danh nghề nghiệp hoặc tương đương:

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng I: 26 người
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II: 270 người.
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng II: 162 người.
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II: 12 người;

- Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III: 380 người.
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng III: 270 người.
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng III: 196 người;
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng IV: 237 người.
- Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng IV: 316 người;

## **2. Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên**

a. Viên chức giáo viên được xem xét để bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương.

- Viên chức giáo viên đã đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp (*mẫu số 1*):

- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng I: 14 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II: 208 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng II: 151 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng II: 10 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III: 316 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng III: 375 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng III: 450 người;

b. Viên chức giáo viên chưa đạt đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp phải chuyển xuống hạng thấp hơn (*mẫu số 2*):

- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II: 12 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III: 62 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên Tiểu học hạng III: 11 người;
- + Chức danh nghề nghiệp giáo viên Mầm non hạng III: 02 người;

c. Viên chức giáo viên không đạt đủ tiêu chuẩn giữ nguyên chức danh nghề nghiệp đang hưởng (*mẫu số 3*):

- Viên chức giáo viên THCS giữ nguyên chức danh nghề nghiệp và bậc lương hạng III: 64 trường hợp.

- Viên chức giáo viên Tiểu học giữ nguyên chức danh nghề nghiệp và bậc lương hạng III: 65 trường hợp.

- Viên chức giáo viên Mầm non giữ nguyên chức danh nghề nghiệp và bậc lương hạng III: 07 trường hợp.

- Viên chức giáo viên Tiểu học giữ nguyên chức danh nghề nghiệp và bậc lương hạng IV: 67 trường hợp.

- Viên chức giáo viên Mầm non giữ nguyên chức danh nghề nghiệp và bậc lương hạng IV: 55 trường hợp.

### **III. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp**

#### 1. Đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ

a. Số lượng: 263 người, trong đó: Trình độ thạc sĩ: 12 người; trình độ đại học: 196 người; trình độ cao đẳng 55 người;

b. Thời gian đào tạo: Giáo viên chủ động sắp xếp, bố trí thời gian trong việc đào tạo để không ảnh hưởng tới công tác chuyên môn và đảm bảo hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị.

c. Dự kiến nguồn kinh phí phục vụ đào tạo:

- Từ nguồn kinh phí của cá nhân.

2. Đào tạo, bồi dưỡng cấp chứng chỉ bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp

a. Số lượng: 310 người;

b. Thời gian đào tạo: cá nhân và Thủ trưởng đơn vị chủ động trong việc phân công, bố trí thời gian hợp lý và số lượng người tham gia đào tạo để bảo đảm hoạt động bình thường của đơn vị, tránh gây xáo trộn ảnh hưởng đến các công tác của đơn vị.

c. Dự kiến nguồn kinh phí phục vụ đào tạo:

- Từ nguồn kinh phí của cá nhân.

### **IV. Tổ chức thực hiện**

#### 1. Phòng Nội vụ; Phòng Giáo dục và Đào tạo:

- Phòng Nội vụ chủ trì phối hợp cùng Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn, đôn đốc các trường trong việc thực hiện kiểm tra, rà soát, xây dựng phương án và hồ sơ đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên của đơn vị đảm bảo chính xác, đúng quy định.

- Tham mưu UBND quận xây dựng Phương án bổ nhiệm và xếp lương viên chức giáo viên tổng thể toàn quận.

#### 2. Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc quận:

- Tổ chức Hội nghị quán triệt và công khai Thông tư quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp của ngành cho viên chức giáo viên trong đơn vị được biết để phối hợp thực hiện.

- Thành lập Hội đồng rà soát, đề nghị bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương giáo viên để xem xét các văn bằng, chứng chỉ đào tạo bồi dưỡng và các yêu cầu khác theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên. Thành phần

Hội đồng (từ 5 đến 7 thành viên) gồm Ban giám hiệu, đại diện các tổ bộ môn, tổ chức đoàn thể của đơn vị;

- Xác nhận tiêu chuẩn đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp theo quy định của Thông tư 01, Thông tư 02, Thông tư 03 trên cơ sở ý kiến thẩm định của Hội đồng;

- Xây dựng Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên của đơn vị gửi phòng Nội vụ quận kiểm tra, thẩm định để tổng hợp xây dựng Phương án tổng thể của UBND quận;

- Chỉ đạo kiểm tra, rà soát lập danh sách các đối tượng theo biểu mẫu quy định, công khai để Viên chức giáo viên trong đơn vị được biết.

Trên đây là Phương án bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức giáo viên của quận, trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị đơn vị báo cáo UBND quận (thông qua Phòng Nội vụ) để được hướng dẫn và chỉ đạo giải quyết. /.

Nơi nhận: *SMB*

- Sở Nội Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND quận;
- Phòng Nội vụ;
- Phòng GD&ĐT;
- Các trường MN, TH, THCS thuộc quận;
- Lưu: VT; NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Phạm Thị Diễm*  
Phạm Thị Diễm

INH T.P.H.